TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày: 10-3-2026

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bạc Thị Hồng;

2. Ông Nguyễn Quốc Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Thị H; giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh ngày 16/7/1968 tại: tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã T, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; CCCD số 011168004207 cấp ngày 17/8/2022; nơi cấp: Cục C về TTXH - Bộ C1; trình độ học vấn: Không; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; họ và tên cha: Lò Văn P (đã chết); họ và tên mẹ: Lò Thị Đ (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; bị cáo có chồng: Cà Văn Q (Đã chết); bị cáo có 06 người con. Con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Bị cáo Lò Thị H bị tạm giữ, tam giam từ ngày 22/12/2025 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Văn S; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh ngày: 04/7/1998 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản C, xã T, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; CCCD số: 011098003364, cấp ngày 09/8/2022, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ C1; trình độ học vấn: 09/12; chức vụ Đảng, chính quyền,

đoàn thể: Không**;** họ và tên cha: Lò Văn D, sinh năm 1972; họ và tên mẹ: Lò Thị T, sinh năm 1976; gia đình bị cáo có 02 anh, em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Bị cáo Lò Văn S bị bắt tạm giam từ ngày 29/12/2025 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H:* Bà Lê Thị Thúy A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S:* Ông Nguyễn Đình T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ - Có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo Lò Thị H*: Bà Lò Thị T2, sinh năm 1989; địa chỉ: Xã T, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 22/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp nhận nguồn tin về việc Lò Văn S là người đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế Methadone, nhưng vẫn có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành triệu tập Lò Văn S để làm việc. Tại cơ quan Công an, S khai nhận ngày 21/12/2025 S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, loại Heroine. Nguồn gốc số Heroine S1 sử dụng là do mua được của Lò Thị H. Sau khi mua được H1, S1 đi bộ ra khu vực bụi cây bãi tha ma thuộc bản Cá, xã T để sử dụng. S1 để số H1 vừa mua được vào mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt phía dưới mảnh giấy bạc để số Heroine tan chảy, bốc khói rồi dùng mũi hít hết khói ma túy vào trong cơ thể. Sử dụng Heroine xong, S1 vứt bật lửa, giấy bạc đi rồi đi bộ về nhà. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lò Văn S để trưng cầu giám định theo quy định.

Trên cơ sở lời khai của S, hồi 19 giờ 30 ngày 22/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lò Thị H. Qua khám xét đã thu giữ tại kệ tủ quần áo cạnh buồng ngủ 01 gói nilon màu xanh, miệng gói được hơ lửa hàn kín bên trong có chứa 0,08 gam Heroine; thu giữ bên trong chiếc túi vải thổ cẩm màu xanh - đen để tại thành bể nước có một gói nilon màu vàng - trắng - đỏ, miệng gói được xoắn lại bên trong có chứa 0,57 gam H1 và một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Tổng khối lượng chất ma tuý thu giữ của Lò Thị H là 0,65 gam.

Tại cơ quan Công an, Lò Thị H khai nhận: Nguồn gốc của số ma túy trên, bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc T3, khoảng 45 tuổi tự giới thiệu tên L

(không biết họ tên đệm, địa chỉ) tại nhà bị cáo vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 21/12/2025. Qua trao đổi Hịa mua được của L 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu vàng - trắng - đỏ, miệng gói được xoắn lại với giá 500.000 đồng. Mua được H1, H cất giấu vào trong túi vải thổ cẩm màu xanh - đen đang đeo ở trước bụng, rồi sinh hoạt bình thường. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi H đang ở nhà thì Lò Văn S đến nhà hỏi H: "Có Heroine bán không? Bán cho cháu một trăm nghìn đồng? Hịa trả lời: "Có". Sau đó S đưa cho H 100.000 đồng, H nhận tiền cất vào túi vải thổ cẩm đang đeo trước bụng rồi lấy gói Heroine từ túi vải ra dùng tay cấu một ít Heroine (không được gói bên ngoài bằng gì) đưa cho S. Bán Heroine cho S xong, H chia số Heroine còn lại thành 02 gói, trong đó 01 gói Hịa cất giấu vào túi vải thổ cẩm đang đeo trước bụng cùng với tờ tiền 100.000 đồng, 01 gói Hịa cất giấu tại kệ tủ quần áo bên cạnh buồng ngủ. Khoảng 19 giờ 30 ngày 22/12/2025 Hịa để chiếc túi thổ cẩm bên trong có chứa gói Heroine và số tiền 100.000 đồng tại bể nước thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiến hành khám xét và thu giữ toàn bộ số Heroine cùng số tiền nêu trên.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 22/12/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an tỉnh Đ xác định: Các cục chất bột màu trắng thể rắn nghi là Heroine thu giữ của Lò Thị H có khối lượng M1: 0,08 gam *(không phẩy không tám gam)* trích toàn bộ 0,08 gam làm mẫu vật giám định; M2 có khối lượng: 0,57 gam *(không phẩy năm mươi bảy gam)*, trích toàn bộ 0,65 gam làm mẫu vật giám định;

Tại bản kết luận số 1239/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tìm thấy chất ma tuý trong mẫu nước tiểu của Lò Văn S gửi giám định: Loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine)

Tại bản kết luận số 1240/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Lò Thị H ký hiệu M1, M2 có tổng khối lượng 0,65 gam là chất ma tuý: Loại Heroine.

Tại bản kết luận số 1248/KL-KTHS ngày 29/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số mã hiệu QI 11762033 gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSKV3 ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên đã truy tố: Bị cáo Lò Thị H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Lò Văn S về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy;

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lò Thị H theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Áp dụng các điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 0,43 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu vàng - trắng - đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi thổ cẩm màu xanh đen. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng chẵn).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị H: Nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S: Nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo và người bào chữa hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt các bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 22/12/2025 tại nơi ở của mình thuộc bản Cá, xã T, tỉnh Điện Biên Lò Thị H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,65 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lãi. Trước khi bị bắt, ngày 21/12/2025 Lò Thị H đã bán cho Lò Văn S một ít Heroine để S sử dụng thu được 100.000 đồng. Lò Văn S là người đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế Methadone, ngày 21/12/2025 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, loại Heroine.

Lò Thị H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,65 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi và khối lượng ma túy nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."

Đối với bị cáo Lò Văn S là người nghiện chất ma túy, ngày 11/3/2025 bị cáo đăng ký điều trị nghiện chất ma tuý bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế huyện T cũ và tham gia uống Methadone tại Trạm y tế Tuần Giáo. Tuy nhiên, trong thời gian điều trị nghiện chất ma tuý bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy bị cáo vẫn sử dụng chất ma túy. S khai nhận ngày 21/12/2025 S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, loại Heroine. Tại bản kết luận số 1239/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tìm thấy chất ma tuý trong mẫu nước tiểu của Lò Văn S gửi giám định: Loại Morphine (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine). Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;"

Hành vi của các bị cáo phù hợp với các Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội riêng rẽ, không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể cho từng người, S là người mua ma túy để sử dụng, H là người bán ma túy của mình cho S, do vậy không xác định vụ án có tính chất đồng phạm.

[3] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, gây ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội. Tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo Lò Văn S thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đối với bị cáo Lò Thị H thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự; Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đối với bị cáo Lò Văn S phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ông nội bị cáo là Lò Văn O được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời giúp bị cáo S cai nghiện chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lò Thị H còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo Lò Thị H là nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lò Thị H.

[6] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Người bào chữa đề nghị: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho các bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,43 gam Heroine (H2 lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu vàng - trắng - đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 Túi thổ cẩm màu xanh đen là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng chẵn)* do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2025; Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

[9] Các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy theo lời khai của bị cáo Lò Thị H đã mua của người phụ nữ tên L nhưng không biết rõ địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc bật lửa và giấy bạc bị cáo Lò Văn S dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Xét việc xử lý của Cơ quan Điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[11] Về án phí: Lẽ ra các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của người bào chữa. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị cáo Lò Văn S phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo **Lò Thị H** 03 *(ba)* năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 22/12/2025.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo **Lò Văn S** 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 29/12/2025.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

- Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,43 gam Heroine;.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và mảnh nilon màu xanh, mảnh nilon màu vàng trắng đỏ.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 túi vải tự tạo, mảu xanh đen, có kích thước chiều dài 20cm, chiều rộng 14cm, có dây đeo.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng chẵn).*

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10/3/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam khu vực Tuần Giáo, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn